

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 04 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Việt Hưng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tô Thị Liễu

2. Ông Phan Văn Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 3 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12A/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Minh T1; sinh ngày 26/10/1990; giới tính Nam; tại Thái Bình; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà A, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Minh T2; sinh năm 1965; con bà Lê Thị H; sinh năm 1968; có vợ Tạ Thị Thùy L sinh năm 1997(Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 3 năm 2010 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại đơn vị D2/E2/F395 Quân khu 3 đến tháng 8 năm 2011 xuất ngũ về địa phương. Ngày 02/5/2019 bị Công an huyện Thái Thụy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị tạm giữ từ ngày 14/11/2020 đến ngày 17/11/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Hữu K; sinh năm 1953; cư trú tại: thôn L, xã T, huyện V, tỉnh B (Vắng mặt).

- Ông Vũ Đình B, sinh năm 1961, cư trú tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/11/2020 Lê Minh T1 đi xe ôm từ nhà đến khu vực ngã 3 thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B mua ma túy sử dụng. Tại đây T1 gặp và mua 03 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 45 tuổi không biết tên địa chỉ với giá 300.000 đồng T1 cất số ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày T1 đi bộ trên đường thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B tìm xe ôm đi về nhà thì bị tổ công tác Công an xã T và Công an huyện Thái Thụy tuần tra phát hiện kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của T1 đang mặc 01 túi đựng vỏ bom kim tiêm đã bóc một đầu bên trong có bom kim tiêm chưa qua sử dụng và 03 gói ma túy T1 khai là hêrôin vừa mua được để sử dụng cho bản thân đều được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ mở ra bên trong cả 3 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục ngoài ra không thu giữ gì khác. Sau đó tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng có chữ ký của T1 và người chứng kiến, sau đó tổ công tác đưa T1 và mời những người chứng kiến về trụ sở UBND xã T, huyện V, tỉnh B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T1, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì khác.

Bản kết luận giám định số 409/KLGD - PC09, ngày 15/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng quản lý của Lê Minh Tuấn; sinh ngày 26/10/1990; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà 59, tổ dân phố số 9, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, ngày 13/11/2020” gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2320 gam (không phải hai nghìn ba trăm hai mươi gam).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T1 không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTTTB ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Minh T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh T1 từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14 tháng 11 năm 2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu của bị cáo Lê Minh T1 có khối lượng 0,2320 gam (*không thấy hai nghìn ba trăm hai mươi gam*); PPP ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 0,1866 gam (*không thấy một nghìn tám trăm sáu mươi sáu gam*) trong phong bì niêm phong số 409/KLGD - PC09 ngày 15/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội bị cáo Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/11/2020 tại khu vực đường thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B. Lê Minh T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,2320 gam ma túy, loại Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo Lê Minh T1 phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Bùi Hữu K và ông Vũ Đình B. Lời khai của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 13/11/2020 tại trụ sở Công an xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy. Biên bản tạm

giữ đồ vật tài liệu lập hồi 18 giờ 30 phút, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 18 giờ 45 phút. Bản kết luận giám định số 409/KLGD - PC09, ngày 15/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...] c) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]”.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Minh T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Ma túy là vật cấm lưu hành, không những làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người mà nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, nhưng do bị

cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Lê Minh T1 khai mua của người của một người nam giới khoảng 45 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực đường thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo Lê Minh T1 ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2320 gam (*không thấy hai nghìn ba trăm hai mươi gam*); là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự ; Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh T1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lê Minh T1 01 năm 9 tháng tù (một năm chín tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14 tháng 11 năm 2020).

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu của bị cáo Lê Minh T1 có khối lượng 0,2320 gam (*không thấy hai nghìn ba trăm hai mươi gam*); ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 0,1866 gam (*không thấy một nghìn tám trăm sáu mươi sáu gam*) trong phong bì niêm phong số 409/KLGD - PC09 ngày 15/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ngày 04 tháng 2 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình*).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Minh T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/3/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Việt Hưng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 45 phút ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Liễu, ông Phan Văn Tiến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS
ngày 04 tháng 03 năm 2021 đối với:

Bị cáo Lê Minh Tuấn, sinh năm 1990

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, những chứng cứ, tài liệu tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành

2. Về căn cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Tuấn phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh Tuấn 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 14 tháng 11 năm 2020).

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành

4.2. Về xử lý vật chứng:

4.2.1. Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu của bị cáo có khối lượng 0,2320 gam (*không phải hai nghìn ba trăm hai mươi gam*); ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 0,1866 gam (không phải một nghìn tám trăm sáu mươi sáu gam) trong phong bì niêm phong số 409/KLGĐ - PC09 ngày 15/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ngày 04 tháng 2 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình).

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành.

4.1. Về án phí hình sự: Bị cáo Lê Minh Tuấn phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành

5. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100% nhất trí tán thành
Nghị án kết thúc vào hồi 8 giờ 45 phút, ngày 04 tháng 3 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Việt Hưng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an
huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái
Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Vũ Việt Hưng